

Bản án số:303/2026/HS-ST

Ngày: 27/05/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vỹ

Bà Trần Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3- Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Kim Văn Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 05 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 250/2026/TLST- HS ngày 23 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2026/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 05 năm 2026, đối với bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN C, sinh năm: 1990, tại: Hà Nội; CCCD: 001090055402; Nơi thường trú: **Tổ A P, phường H, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Nguyễn Văn C1**(đã chết), con bà **Hoàng Thị L**(đã chết); Có 02 con: sinh năm 2010, 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ ngày 09/09/2025; Tạm giam tại Trại tạm giam số 02- **Công an thành phố H**(có mặt).

2. MẠC ĐĂNG LÂM, sinh năm 1995; tại: Hà Nội; CCCD: 001095006490; Nơi thường trú: P603, **N, Chung cư Đ, phường H, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa:10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Mạc Như Í**(đã chết); con bà: **Nguyễn Thị O**; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 317/2021/HSST ngày 22/10/2021 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị

bắt, tạm giữ ngày 09/09/2025; Tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H(có mặt).

3. **PHẠM CÔNG M**, sinh năm 1995; tại: Hà Nội; CCCD: 001095000510; Nơi thường trú: **số D N, tổ B, phường L, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Phạm Xuân T**, con bà: **Trần Thị Thu N**; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Đầu thú ngày 10/03/2026; Tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H(có mặt).

4. **TRỊNH MINH PHƯƠNG**, sinh năm 1987; tại: Hà Nội; CCCD: 001087027264; Nơi thường trú: **Số G ngách A G, tổ A, phường H, thành phố Hà Nội**; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Trịnh Văn H**; con bà: **Nguyễn Ngọc D**; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt, tạm giữ ngày 16/12/2025; Tạm giam tại Trại tạm giam số 02- Công an thành phố H(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/09/2025, tại khu vực trước sân bóng **đường T, Phường Y, thành phố Hà Nội**, Công an phường Y phát hiện kiểm tra đối với **Nguyễn Văn C** đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra hành chính phát hiện **Nguyễn Văn Cường dương T1** với ma túy đá. Tại cơ quan Công an, **C** khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với **Mạc Đăng L1** và **Trịnh Minh P** tại tầng 3 nhà **C** vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 08/9/2025 ở địa chỉ **số A ngõ A đường G, phường H, thành phố Hà Nội**. Công an phường Y đã lập biên bản vụ việc triệu tập các đối tượng liên quan tiến hành điều tra làm rõ. Từ lời khai của **C**, Cơ quan Công an đã tiến hành dẫn giải **Nguyễn Văn C** và **Mạc Đăng L1** đến địa điểm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là nhà **C** tại tầng 03 của căn nhà **số A G, H, Hà Nội** và thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavi có nắp màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ; 01 (một) Cống thủy tinh dài khoảng 10 cm; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng dài 17cm và 01 ống nhựa; 02 (hai) chiếc bật lửa ga. 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã qua sử dụng của **Nguyễn Văn C**; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh đã qua sử dụng của **Mạc Đăng L1**.

Tại Kết luận giám định số 5997/KL-KTHS ngày 18/09/2025 của Phòng K2 - C3 kết luận:

"- 01 (một) chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavi, có nắp màu xanh, trên nắp có đục hai lỗ, 01 (một) Coong thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng dài 17cm và 01 ống nhựa đều dính ma túy loại Methaphetamie.

- 02 (hai) bột lửa không dính chất ma túy."

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C và Mạc Đăng L1 khai nhận: Bản thân C, L1, P đều sử dụng ma túy "đá". Khoảng 19 giờ 00 ngày 07/9/2025, C đi ra quán B ở ngõ H B, phường H, Hà Nội thì gặp L1. Tại đây, L1 và C rủ nhau mua ma túy đá về cùng sử dụng. C đưa cho L1 số tiền 200.000 đồng để góp tiền mua ma túy. Sau đó, L1 gọi điện thoại cho bạn là Phạm Công M để nhờ M mua cho 400.000 đồng ma túy tổng hợp dạng "đá". L1 chuyển khoản cho M 200.000 đồng qua ứng dụng zalopay để mua ma túy, còn 200.000 đồng trước đó M nợ L1 nên Minh T2 vào tiền mua ma túy, M đồng ý. Sau đó, M đi mua ma túy nhưng không mua được nên báo lại cho L1. L1 nói với C không mua được ma túy nên L1 và C đi về. Đến khoảng trưa ngày 08/9/2025, L1 và C đến nhà Trịnh Minh P tại địa chỉ số G ngõ A G, phường H, thành phố Hà Nội uống rượu. Tại đây, L1 bảo trả lại C số tiền 200.000 đồng đã góp nhưng không mua được ma túy. C không nhận tiền và bảo L1 đi ma túy về sử dụng chung. L1 tiếp tục gọi điện nhờ M mua ma túy nhưng M không mua được nên L1 đã đi ra khu vực phố T, phường T, Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, L1 gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết và mua được 400.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, L1 mang ma túy quay về nhà P. Tại đây, C, L1 và P bàn bạc cùng nhau đi về nhà C để sử dụng ma túy. Khi sang nhà C, P là người chuẩn bị công cụ phương tiện sử dụng ma túy gồm coong thủy tinh, bột lửa, chai nhựa và ống hút đưa cho C cầm để sử dụng ma túy. Khi C, L1, P đi đến nhà C tại địa chỉ số A ngõ A đường G, phường H, thành phố Hà Nội, cả ba đi lên tầng 3 phòng thờ nhà C. Tại đây, C, L1 và P ngồi quây tròn trên sàn nhà. C để bộ dụng cụ sử dụng ma túy của P đưa cho ra nền nhà còn L1 để gói ma túy mua được ra. Sau đó, P lắp bộ dụng cụ sử dụng ma túy và cho ma túy vào coong thủy tinh và cầm bột lửa châm đốt ma túy để sử dụng ma túy dưới dạng hút vào cơ thể. Sau đó, P lần lượt đưa bộ coong thủy tinh cho C và L1 cầm và sử dụng ma túy. Cả ba sử dụng ma túy đến khoảng 17 giờ 00 ngày 08/09/2025 thì hết ma túy. P và L1 đi về. Đến khoảng 23 giờ 00 cùng ngày 08/09/2025, khi C đi đến khu vực trước sân bóng đường T, Phường Y, thành phố Hà Nội, Công an phường Y kiểm tra phát hiện.

Ngày 08/09/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn C và Mạc Đăng L1 về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khi biết C, L1 bị bắt P đã bỏ trốn. Đến ngày 16/12/2025, tại khu vực đầu ngõ H G, phường T, Hà Nội, Công an phường T phát hiện bắt quả tang Trịnh Minh P có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, phát hiện thu trong túi áo khoác bên phải của P 01 (một) gói giấy màu trắng kích thước (01x02) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Cơ quan CSĐT - Công an thành phố H1. N1 đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số tinh thể màu trắng thu giữ của Trịnh Minh P ngày 16/12/2025.

Tại Bản kết luận giám định số 8977/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của Phòng K2 - Công an thành phố H kết luận: "Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,190 gam."

Quá trình điều tra, Trịnh Minh P khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 ngày 16/12/2025, P đi bộ lang thang một mình đến khu vực Cầu K để tìm mua ma túy đá về sử dụng. Khi đi đến đầu cầu K, phường T, Hà Nội, P có gặp một nam thanh niên không quen biết và hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, nam thanh niên đồng ý và đưa lại cho P 01 gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa ma túy đá. P cất túi ma túy đá vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đầu ngõ H G, T, Hà Nội thì bị tổ công tác công an phường T, thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Ngoài hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như trên, Trịnh Minh P khai nhận có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng Nguyễn Văn C và Mạc Đăng L1 tại nhà C ở địa chỉ số A ngõ A G, phường H, thành phố Hà Nội ngày 08/9/2025. P là người chuẩn bị công cụ phương tiện sử dụng ma túy để mang sang nhà C cùng sử dụng ma túy đá với L1 và C ngày 08/9/2025.

Ngày 10/3/2026, Phạm Công M đã đến cơ quan công an đầu thú và khai nhận về việc ngày 08/9/2025, L1 có nhờ M mua 400.000 đồng ma túy đá, nhưng M không mua được. Ngoài ra, vào ngày 05/9/2025, Phạm Công M có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng Mạc Đăng L1 tại nhà M ở địa chỉ D N, L, thành phố Hà Nội.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Phạm Công M, M tự nguyện giao nộp 01 (một) bộ tàu hút tự tạo gồm: vỏ chai nhựa, ống hút, bật lửa và coóng bằng thủy tinh cất giấu ở đầu giường phòng M tại tầng 3 nhà M ở địa chỉ D N, L,

thành phố Hà Nội. M khai nhận là bộ dụng cụ cùng L1 sử dụng ma túy vào ngày 05/9/2025.

Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định số vật chứng thu giữ của Phạm Công M.

Tại Bản kết luận giám định số 2583/KL-KTHS ngày 25/12/2025 của phòng K2 - Công an thành phố H kết luận: "01 bộ tẩu hút tự tạo (gồm 01 lọ nhựa màu trắng hình tròn cao 10 cm, trên nắp đục lỗ gắn 01 ống hút nhựa màu trắng dài 20 cm và một lỗ gắn công thủy tinh) có dính ma túy loại Methamphetamine."

Quá trình điều tra, Phạm Công M và Mạc Đăng L1 khai nhận: M, L1 là bạn học cùng cấp 3 và đều sử dụng ma túy đá. Khoảng 16 giờ 30 ngày 05/09/2025, L1 gọi điện nhờ M mua 200.000 đồng tiền ma túy đá. M đồng ý và L1 hẹn mang tiền đến cho M để đi mua ma túy. Sau đó, L1 đi xe grap đến gặp M tại đầu dốc đê Nguyễn K, L, Hà Nội và đưa cho M 190.000 đồng tiền mặt để mua ma túy đá. M cầm tiền rồi một mình đi tìm mua ma túy. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, M tìm và gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá kích thước khoảng 02x02cm với giá 190.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M mang về nhà và gọi điện cho L1. Khoảng 20 giờ cùng ngày, L1 đến nhà M ở D N, tại đây M đưa cho L1 túi ma túy đá vừa mua được thì L1 hỏi sử dụng ma túy tại nhà M được không. M đồng ý rồi đưa L1 lên tầng 3 là phòng ở riêng của M. Tại đây, M lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 công thủy tinh và một vỏ chai nước cắm sẵn ống hút của M chuẩn bị từ trước rồi đưa cho L1, L1 cho ma túy đá vào công thủy tinh dùng bật lửa hơi nóng. Sau đó, M, L1 lần lượt sử dụng ma túy bằng đường hút vào cơ thể. Sau khi sử dụng hết ma túy, L1 đi về, M cất giấu bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở đầu giường phòng M. Đến ngày 10/3/2026, M đến cơ quan công an đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Văn C, Mạc Đăng L1, Trịnh Minh P, Phạm Công M đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Tiến hành rà soát camera tại khu vực nhà Nguyễn Văn C ngày 08/9/2025, thu giữ hình ảnh Nguyễn Văn C, Mạc Đăng L1, Trịnh Minh P đi đến nhà C tại nhà C tại số A ngõ A G, phường H, thành phố Hà Nội ngày 08/9/2025 phù hợp với lời khai của C, L1, P. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Phạm Công M và Mạc Đăng L1 xác định địa điểm sử dụng ma túy,

cả L1 và M đã chỉ ra được địa điểm sử dụng ma túy ngày 05/09/2025 tại địa chỉ số 499 N, L, Hà Nội phù hợp với lời khai như trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Mạc Đăng L1 ngày 08/09/2025, Cơ quan điều tra đã dẫn giải L1 chỉ được vị trí mua ma túy tại khu vực phố T, phường H, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy theo mô tả của L1 nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trịnh Minh P ngày 16/12/2025, Cơ quan điều tra đã dẫn giải P chỉ được vị trí mua ma túy tại khu vực cầu K, phường T, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Phạm Công M ngày 05/09/2025, Cơ quan điều tra đã dẫn giải M chỉ được vị trí mua ma túy tại khu vực dốc chợ N2, phường L, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn C, Mạc Đăng L1, Trịnh Minh P, Phạm Công M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được. Đối với vật chứng thu giữ là ma túy, 02 chiếc điện thoại di động và các bộ dụng cụ sử dụng ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã nhập kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vực 3, thành phố Hà Nội chờ xử lý.

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Văn C, Mạc Đăng L1, Trịnh Minh P, Phạm Công M không thuộc các trường hợp quản lý theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Do đó, không có căn cứ xử lý Nguyễn Văn C, Mạc Đăng L1, Trịnh Minh P, Phạm Công M về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số 86/CT-VKSKV3 ngày 23/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn C tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố Mạc Đăng L1 tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố Trịnh Minh P tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố Phạm Công M tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1, Điều 255 Bộ luật Hình sự

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Mạc Đăng L1**, **Trịnh Minh P**, **Phạm Công M** khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng số 86/CT-VKSKV3 ngày 23/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội đã truy tố. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị truy tố là đúng tội, quá trình điều tra không bị ai đánh đập, đe dọa, ép cung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử :

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- **Nguyễn Văn C** từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù;

Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- **Mạc Đăng L1** từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù;

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- **Trịnh Minh P** từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 10 năm 06 tháng tù đến 11 năm 06 tháng tù;

Căn cứ: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

- **Phạm Công M** từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù;

- Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy hình chữ nhật được dán kín và niêm phong tại các mép dán có chữ ký của **Nguyễn Văn C** và **Mạc Đăng L1**, giám định viên- **Nguyễn Hoàng H2**, cán bộ **công an phường Y- Vũ Anh T3**, bên trong có: 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavie, nắp màu xanh trên nắp đục 02 lỗ; 01 cóng thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng và 02 bật lửa(theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 09/9/2025 tại Trụ sở **Công an phường Y- thành phố H**; Bản kết luận giám định số 5997/KL-KLHS ngày 18/09/2026 của **Phòng K2- Công an thành phố H**) đều là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của **Phạm Công M**, giám định viên- **Vũ Việt C2**, cán bộ **công an P- Nguyễn Ngọc T4** bên trong có: 01 bộ tẩu thuốc tự tạo gồm 01 lọ nhựa màu trắng hình tròn cao 10cm, trên nắp đục lỗ gắn 01 ống hút bằng nhựa

màu trắng dài 20cm và 01 lỗ gấn cóong thủy tinh (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 12/03/2026 tại Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố H; Bản kết luận giám định số 2583/KL-KLHS ngày 21/03/2026 của Phòng K2- Công an thành phố H).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Trịnh Minh P, giám định viên- Vũ Việt C2, cán bộ công an phường T- Bùi Trung K1 bên trong chứa toàn bộ số ma túy sau khi Phòng PC09 lấy mẫu giám định(theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 16/12/2025 tại PC09 - Công an thành phố H; Bản kết luận giám định số 8977/KL-KLHS ngày 25/12/2025 của Phòng K2- Công an thành phố H).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, thu giữ của Nguyễn Văn C (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, tình trạng mặt nứt, phòng pin, sập nguồn thu giữ của Mạc Đăng L1 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động).

[3]. Phần tranh luận tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận nội dung Viện kiểm sát truy tố, luận tội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo là đúng, không oan, sai nên không có tranh luận gì.

[4]. Lời nói sau cùng của bị cáo: các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành phạm tội của các bị cáo: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa

thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận:

Ngày 05/09/2025, **Mạc Đăng L1** đưa số tiền 190.000 đồng cho **Phạm Công M** đi mua ma túy "đá" để cùng sử dụng, **Phạm Công M** là người trực tiếp đi mua ma túy và chuẩn bị công cụ phương tiện là bộ tàu hút tự tạo gồm vỏ chai nhựa, coóng thủy tinh, ống hút và bật lửa để cùng **L1** sử dụng ma túy tại tầng 3 nhà **M** ở địa chỉ **D N, L, Hà Nội**. **M** và **L1** lần lượt sử dụng ma túy bằng đường hút vào cơ thể.

Ngày 07/09/2025, **Nguyễn Văn C** và **Mạc Đăng L1** cùng nhau góp mỗi người số tiền 200.000 đồng để **L1** đi mua ma túy "đá" về cùng sử dụng. **L1** là người trực tiếp đi mua ma túy, **Trịnh Minh P** là người chuẩn bị công cụ, phương tiện sử dụng ma túy gồm Coóng thủy tinh, chai nước, tàu hút, bật lửa. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 08/9/2025, **Nguyễn Văn C**, **Mạc Đăng L1**, **Trịnh Minh P** cùng nhau đi đến tầng 3 nhà **C** tại địa chỉ **số A ngõ A đường G, phường H, thành phố Hà Nội**. Tại đây, **P** lắp dụng cụ sử dụng ma túy để cả ba sử dụng. Sau đó, **C**, **L1**, **P** lần lượt sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hút vào cơ thể.

Ngoài ra, ngày 16/12/2025, tại khu vực đầu **ngõ H G, phường T, Hà Nội**, **Trịnh Minh P** đang tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine khối lượng 0,190 gam thì bị **Công an phường T** phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Các bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Mạc Đăng L1**, **Trịnh Minh P**, **Phạm Công M** có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo **Nguyễn Văn C** và **Mạc Đăng L1** là người chủ động và khởi xướng, cùng rủ nhau góp tiền để mua ma túy để sử dụng. Bị cáo **L1** là người trực tiếp mua ma túy, bị cáo **C** sử dụng nơi ở của mình và bị cáo **P** cung cấp, lắp ráp các dụng cụ ma túy, cho ma túy châm lửa đốt để các bị cáo **P**, **C**, **L1** cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo **L1** còn là người cung cấp ma túy, rủ rê bị cáo **Phạm Công M** để bị cáo **M** sử dụng nơi ở của mình, cung cấp dụng cụ để bị cáo **M** và **L1** cùng nhau sử dụng ma túy.

Hành vi chuẩn bị dụng cụ, phương tiện, cung cấp chất ma túy, địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Mạc Đăng L1**, **Trịnh Minh P** đã đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo Điểm b, Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, **Mạc Đăng L1** đã đưa tiền để nhờ **Phạm Công M** mua ma túy, **Phạm Công M** đã sử dụng địa điểm, công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy cùng với **L1** đã đủ

yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo Điểm a, b, Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Mạc Đăng L1** và Khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **Phạm Công M.**

Hành vi giấu giữ trái phép 0,190 gam Methamphetamine trong túi áo nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo **Trịnh Minh P** đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Hà Nội truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3].Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Các bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân. Vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và để đảm bảo công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân các bị cáo: Bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Trịnh Minh P**, **Phạm Công M** nhân thân chưa có tiền án tiền sự; Bị cáo **Mạc Đăng L1** đã có 01 tiền án năm 2021 đã được xóa nhưng cũng chứng tỏ bị cáo **L1** đã bị xét xử về loại tội ma túy, được giáo dục và cải tạo nhưng không chịu thay đổi mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để các bị cáo phải cải tạo tại trại giam và tuân thủ các quy định nghiêm khắc của trại về học tập, lao động, sinh hoạt mới đảm bảo hiệu quả của tính răn đe và giáo dục đối với các bị cáo.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét: các bị cáo **C**, **P**, **M** phạm tội lần đầu; khai báo thành khẩn hành vi phạm tội, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo **M** đã đầu thú hành vi phạm tội; bị cáo **M** có ông ngoại là thương binh; bị cáo **P** có bác ruột là thương binh và được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang; bị cáo **L1** có ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bị cáo **M** có ông ngoại là thương binh; nên áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **P**, **M**, **L1** và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo **C** giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4]. Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy,

Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 và Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5]. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

-Đối với 01 hộp giấy hình chữ nhật được dán kín và niêm phong tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn C và Mạc Đăng L1, giám định viên- Nguyễn Hoàng H2, cán bộ công an phường Y- Vũ Anh T3, bên trong có: 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavie, nắp màu xanh trên nắp đục 02 lỗ; 01 cóong thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng và 02 bật lửa(theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 09/9/2025 tại Trụ sở Công an phường Y- thành phố H; Bản kết luận giám định số 5997/KL-KLHS ngày 18/09/2026 của Phòng K2- Công an thành phố H) đều là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Phạm Công M, giám định viên- Vũ Việt C2, cán bộ công an P- Nguyễn Ngọc T4 bên trong có: 01 bộ tẩu thuốc tự tạo gồm 01 lọ nhựa màu trắng hình tròn cao 10cm, trên nắp đục lỗ gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 20cm và 01 lỗ gắn cóong thủy tinh (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 12/03/2026 tại Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố H; Bản kết luận giám định số 2583/KL-KLHS ngày 21/03/2026 của Phòng K2- Công an thành phố H) đều là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Trịnh Minh P, giám định viên- Vũ Việt C2, cán bộ công an phường T- Bùi Trung K1 bên trong chứa toàn bộ số ma túy sau khi Phòng PC09 lấy mẫu giám định(theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 16/12/2025 tại PC09 - Công an thành phố H; Bản kết luận giám định số 8977/KL-KLHS ngày 25/12/2025 của Phòng K2- Công an thành phố H) cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, thu giữ của Nguyễn Văn C (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, tình trạng mặt nứt, phồng pin, sập nguồn thu giữ của Mạc Đăng L1 (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình

trạng hoạt động); đều là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho **Phạm Công M** và **Mạc Đăng L1**, **Trịnh Minh P** quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Ngày 05/09/2025, **Phạm Công M** đã cùng với **Mạc Đăng L1** sử dụng ma túy tại tầng 3 nhà **M** ở địa chỉ **D N, L, Hà Nội**. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu, sử dụng nhà đất tại địa chỉ **D N** là ông **Phạm Xuân T** - bố đẻ bị cáo **M**. **M** sống cùng bố mẹ từ nhỏ và quản lý toàn bộ tầng 3. Ông **T** cùng gia đình không có nhà và cũng không biết việc **M** cùng với **L1** cùng sử dụng ma túy tại tầng 3 nhà 499 **Nguyễn Khoái**. Vì vậy, cơ quan công an không xử lý.

Ngày 07/09/2025, **Nguyễn Văn C** đã cung cấp ma túy, sử dụng địa điểm nhà mình là tầng 3 nhà **C** tại địa chỉ **số A ngõ A đường G, phường H, thành phố Hà Nội** để cùng với **Mạc Đăng L1** và **Trịnh Minh P** sử dụng trái phép chất ma túy. Đây là nhà riêng của **C**, một mình **C** quản lý, sử dụng và cư trú tại địa chỉ trên, ngoài ra không có ai sinh sống tại địa chỉ trên.

Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo **Nguyễn Văn C** tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố **Mạc Đăng L1** tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b, khoản 2, Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo **Trịnh Minh P** tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo **Phạm Công M** tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và các điều luật quy định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề xuất mức án đối với các bị cáo và biện pháp tư pháp là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

[1].Căn cứ: - Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Văn C** 07 năm 02 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/09/2025.

*Căn cứ: - Điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Mạc Đăng L1** 08 năm 02 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/09/2025.

*Căn cứ: - Điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Trịnh Minh P** 07 năm 02 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 03 năm tù tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo **Trịnh Minh P** phải chấp hành chung cho cả hai tội là 10 năm 02 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2025.

*Căn cứ: - Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Phạm Công M** 03 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/03/2026.

[3].Căn cứ:- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

* Biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy hình chữ nhật được dán kín và niêm phong tại các mép dán có chữ ký của **Nguyễn Văn C** và **Mạc Đăng L1**, giám định viên- **Nguyễn Hoàng H2**, cán bộ công an phường Y- **Vũ Anh T3**, bên trong có: 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Lavie, nắp màu xanh trên nắp đục 02 lỗ; 01 cóong thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng và 02 bật lửa(theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 09/9/2025 tại Trụ sở **Công an phường Y- thành phố H**; Bản kết luận giám

định số 5997/KL-KLHS ngày 18/09/2026 của **Phòng K2- Công an thành phố H**) đều là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của **Phạm Công M**, giám định viên- **Vũ Việt C2**, cán bộ **công an P- Nguyễn Ngọc T4** bên trong có: 01 bộ tẩu thuốc tự tạo gồm 01 lọ nhựa màu trắng hình tròn cao 10cm, trên nắp đục lỗ gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài 20cm và 01 lỗ gắn cóong thủy tinh (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 12/03/2026 tại Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- **Công an thành phố H**; Bản kết luận giám định số 2583/KL-KLHS ngày 21/03/2026 của **Phòng K2- Công an thành phố H**).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong được dán kín, tại các mép dán có chữ ký của **Trịnh Minh P**, giám định viên- **Vũ Việt C2**, cán bộ **công an phường T- Bùi Trung K1** bên trong chứa toàn bộ số ma túy sau khi Phòng PC09 lấy mẫu giám định(theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định lập ngày 16/12/2025 tại PC09 - **Công an thành phố H**; Bản kết luận giám định số 8977/KL-KLHS ngày 25/12/2025 của **Phòng K2- Công an thành phố H**).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, thu giữ của **Nguyễn Văn C** (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh, tình trạng mặt nứt, phồng pin, sập nguồn thu giữ của **Mạc Đăng L1** (điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số: 2026/KV3- 359 GN/THA-CA ngày 24/04/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3- thành phố Hà Nội).

[4]. Án phí: Mỗi bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Mạc Đăng L1**, **Trịnh Minh P**, **Phạm Công M** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo **Nguyễn Văn C**, **Mạc Đăng L1**, **Trịnh Minh P**, **Phạm Công M** có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKSND Khu vực 3- HN;
- Phòng Thi hành án Khu vực 3- HN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hồng Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Thành viên Hội đồng xét xử
tòa**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên

